

# Di tích Nhà tù Tà Lài và sự kiện vượt ngục năm 1941

Phan Đình Dũng  
Trường Đại học Văn hóa TP.HCM

Hiện nay, qua các nguồn tư liệu trước đây và nhân chứng, **sự kiện vượt ngục Tà Lài** của những người yêu nước, đảng viên cộng sản vào tháng 3 năm 1941 (cách đây 72 năm) được xác định bên tả ngạn sông Đồng Nai, thuộc địa bàn ấp 3, bên tả ngạn sông **xã Tà Lài, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai**.

## 1. Bối cảnh hình thành nhà tù Tà Lài



Trong thời kỳ Pháp thuộc, tỉnh Biên Hòa là địa bàn có phong trào kháng chiến chống Pháp mạnh mẽ dưới nhiều hình thức như khởi nghĩa vũ trang do các bậc sĩ phu lãnh đạo (cuối thế kỷ XIX), tổ chức Hội kín (đầu thế kỷ XX) và đấu tranh công nhân (từ năm 1930 trở đi). Năm 1939, chiến tranh thế giới thứ 2 bùng nổ, đã tác động mạnh mẽ đến các nước, trong đó có Pháp và thuộc địa của Pháp ở Đông Dương. Phong trào đấu tranh cách mạng ở Việt Nam phát triển mạnh với nhiều xu hướng, đặc biệt sự tác động lớn của Đảng Cộng sản. Nhằm đàn áp phong trào cách mạng, chính quyền thực dân thi hành chính sách thời chiến, phát xít hóa bộ máy thống trị, thủ tiêu quyền tự do, dân chủ của người dân Việt Nam.

Trên địa bàn tỉnh Biên Hòa, chính quyền thực dân thiết lập nhà tù Tà Lài ở phía Đông Bắc của tỉnh Biên Hòa. Địa bàn này vốn rừng núi bạt ngàn, được cho là vùng lam sơn chướng khí, nhiều thú dữ, biệt lập với vùng đồng bằng và đô thị. Cách đây hơn 70 năm, đường dẫn vào Nhà tù Tà Lài rất hoang sơ. Từ km 125, có một con đường đá nhỏ hẹp, hai bên cỏ cây dày đặc, đá tảng gập ghềnh. Vùng đất từ km 125 đến Nhà tù Tà Lài không có sinh sống, nhiều thú hoang.

Cơ sở vật chất để chính quyền thực dân thiết lập Nhà tù Tà Lài vốn là trụ sở đặc biệt của thực dân Pháp tại vùng người dân tộc thiểu số ở phía đông và đông bắc tỉnh Biên Hòa. Trên một diện tích đất trống khoảng 7 đến 8 mẫu có ba khung nhà trệt làm bằng gỗ, mái lợp ngói. Đây là nơi dùng để quan Pháp và lính khố xanh được phân công canh giữ nhà tù ở. Trong phạm vi nhà tù, có một nhà bếp và trạm y tế làm bằng tranh tre đơn giản. Một trại dài làm bằng tre, gỗ và mái lợp tranh được dùng làm nơi ở của các người bị bắt đưa lên giam ở Tà Lài. Diện tích của trại này chứa khoảng từ 50 đến 70 người. Sau này, số người tù bị đưa lên đây càng nhiều nên những tù nhân làm thêm những dãy nhà trại khác. Sau cuộc khởi nghĩa Nam Kỳ thất bại, nhà tù Tà Lài có khoảng 500 người bị giam. Chung quanh khu nhà tù có hàng rào dây kẽm bằng gai bao bọc, nhiều cây cối nhỏ và vừa mọc chung quanh, um tùm. Bên phải khu nhà tù là một bến sông. Cách nhà tù khoảng từ 2, 3 cây số là có làng của người dân tộc sinh sống.

Chính quyền thực dân gọi là Trại giam Tà Lài **Camp des travailleurs Talai**. Cách gọi thông dụng là Căng – xuất phát từ chữ **Camp** của tiếng Pháp. Những nhân chứng tại Nhà tù Tà Lài thường gọi là “**Căng Tà Lài – Trại Lao động đặc biệt**” – cách dùng của đồng chí Trần Văn Giàu trong Hồi ký.



*Trần Văn Giàu*

## **2. Đối tượng giam và cách thức quản lý nhà tù Tà Lài**

Nhà tù Tà Lài là nơi chính quyền thực dân giam giữ những người yêu nước, đảng viên cộng sản. Trong số bị giam cầm ở đây, nhiều người đã tham gia các tổ chức yêu nước, đặc biệt các tổ chức Đảng cộng sản, hoạt động dân chủ, từng hoạt động ở Nam Bộ, bị kê án, bắt giam trước đây và có ảnh hưởng lớn đối với phong trào đấu tranh cách mạng, xã hội. Đối với chính quyền thực dân: những đối tượng trên được xếp vào hạng “nguy hiểm”.

Mục đích của Thực dân Pháp là giam cầm, cô lập những đối tượng này khỏi ảnh hưởng đến phong trào đấu tranh bằng nhiều hình thức đang nổ ra ở Nam Bộ, gây tác động đến sự cầm quyền của chế độ thực dân. Ngoài việc Nhà tù Tà Lài được thiết lập giữa vùng rừng núi bạt ngàn, lăm thú dữ, không có người dân sinh sống và có sự canh gác của quân lính sẽ không cho người tù có cơ hội gây dựng cơ sở ở đồng bằng, đô thị; tách ra khỏi tổ chức được gây dựng trước đó, không có điều kiện để trốn thoát cũng như sử dụng họ như một dạng lao động khổ sai. Quản lý Nhà tù Tà

Là cho rằng: nếu tù nhân vượt qua được sự lính canh gác cũng khó tìm đường về, bị lạc trong rừng núi sẽ bị thú dữ ăn thịt hoặc bị những người dân tộc thiểu số trong vùng bắt giao lại cho chính quyền thực dân.

Quản lý Nhà tù Tà Lài là một quan người Pháp tên Ménétrier. Những người bị giam giữ tại đây thường dùng cách gọi là Sếp Tây. Lính canh gác tại Nhà tù Tà Lài có nhiệm vụ bảo vệ và canh gác cẩn mật tù nhân trong các sinh hoạt. Ngoài sự bố phòng có tính chất giam giữ của một Nhà tù – Trại giam – Căng lao động với hàng rào dây kẽm gai, từng đội lính được phân công quản từng trại, đi tuần chung quanh, áp tải và giám sát những tù nhân trên các công trình lao động. Buổi tối, kiểm tra chặt chẽ từng chỗ ngủ của các tù nhân; đặc biệt với những người được liệt vào hạng “cựu phạm chính trị quan trọng”.

Nhà tù Tà Lài được quan tâm đặc biệt của chính quyền thực dân ở Nam Bộ. Sự kiện hai lần tỉnh trưởng Biên Hòa là Maurice La Rivière thị sát Nhà tù Tà Lài trong Hồi ký những người vượt ngục năm 1941 đã phản ánh điều này. Lần thứ nhất khi Tỉnh trưởng Biên Hòa lên thị sát Nhà tù Tà Lài khi ở Nam Kỳ nhiều cuộc đấu tranh diễn ra nhân cơ hội nước Pháp bại trận ở châu Âu trong những năm đầu Chiến tranh thế giới thứ 2. Lần thứ hai khi xảy ra cuộc vượt ngục Tà Lài do những đảng viên cộng sản tổ chức vào tháng 3 năm 1941. Hai lần thị sát của tỉnh trưởng Biên Hòa là hai lần đấu tranh gay go của các tù nhân tại đây trước sự đe dọa của kẻ thù.

### **3. Sự kiện vượt ngục Tà Lài**

Trong thời gian bị giam cầm tại đây, những đảng viên cộng sản đã ý thức trách nhiệm và khẳng định tinh thần đấu tranh vì lý tưởng, độc lập dân tộc nên đã thành lập Tổ chức Đảng trong Nhà tù Tà Lài. Họ đã biến Nhà tù Tà Lài thành “trường học cách mạng” nhằm vừa bồi dưỡng cho bản thân, đoàn kết với đồng chí, duy trì hoạt động của tổ chức và tiếp tục tuyên truyền về chủ nghĩa yêu nước, lý tưởng cách mạng cho những đối tượng mình có cơ hội tiếp xúc. Đồng thời làm tốt công tác vận động đối với đồng bào dân tộc thiểu số trong vùng.

Sau khi dùng kế hoạch khởi nghĩa được chuẩn bị trước đó do điều kiện thực tiễn phong trào cách mạng Nam Bộ, tại Nhà tù Tà Lài, những tổ chức Đảng đã tổ chức hai lần vượt ngục:

- Lần thứ nhất với ba đồng chí: đồng chí Khước (người Mỏ Cày) , đồng chí Minh (người Long Hồ) và đồng chí Khuy. Ba đồng chí đã dùng thuyền thả xuôi dòng sông và đi trót lọt. Thế nhưng, sau khi vượt ngục trót lọt, tổ chức Đảng ở Nhà tù Tà Lài không nhận được tin tức. Cuộc vượt ngục lần này đem lại kinh nghiệm lớn cho Tổ chức Đảng trong Nhà tù với việc lên kế hoạch vượt theo quy mô từng toán nhỏ.

- Lần thứ hai: Kế hoạch được chuẩn bị khá chu đáo với sự phân công của từng đồng chí trong nhóm vượt ngục và những người ở lại tiếp tục đấu tranh. Nhóm vượt ngục gồm 8 người: Trần Văn Giàu, Tô Ký, Châu Văn Giác, Dung Văn Phúc (tức Dương Quang Đông, Trần Văn Kiệt (còn có tên thường gọi là Văn), Nguyễn Văn Đức (còn có tên Nguyễn Hoàng Sính), Nguyễn Công Trung, Trương Văn Nhâm. Mặc dầu được cấp báo khi phát hiện, huy động quân lính phòng tỏa, truy lùng những địch đã không bắt được các đồng chí trên cung đường vượt ngục. Trong quá trình truy bắt nhóm vượt ngục, chính quyền thực dân huy động những người dân tộc thiểu số trong vùng Tà Lài vốn thông thạo địa hình nhằm thông báo hoặc bắt giữ nộp về để được thưởng. Tuy nhiên, do làm công tác tuyên truyền, vận động và thu phục được tình cảm trong quá trình bị giam cầm tại đây, đồng bào dân tộc ở Tà Lài đã giúp đỡ và không thực hiện công việc này. Sau khi vượt ngục thành công, các đồng chí trong nhóm vượt ngục bằng nhiều cách trở về các địa bàn hoạt động trước đây, gây dựng, móc nối, liên lạc với tổ chức Đảng để khôi phục phong trào cách mạng. Nhiều người trở thành hạt nhân nòng cốt và lãnh đạo cuộc nổi dậy Tổng khởi nghĩa giành chính quyền vào tháng Tám năm 1945 ở Nam Bộ.

#### **4. Hiện trạng Nhà ngục Tà Lài**

Nhà tù Tà Lài do chính quyền thực dân thiết lập ở Tà lài bị bỏ hoang từ năm 1954 khi Pháp buộc phải rút khỏi Việt Nam. Do tác động của nhiều yếu tố: sự khắc nghiệt của thời gian, tàn phá của của tự nhiên và hoang hóa của một địa bàn trong hoàn cảnh chiến tranh ở miền Nam Việt Nam, những cơ sở vật chất bằng vật liệu gỗ, tre của Nhà tù Tà Lài đã bị hư hoại, không để lại dấu vết.

Sau ngày đất nước thống nhất (năm 1975), chính sách của chính quyền cách mạng đã làm đổi thay vùng Tà Lài với diện mạo của một vùng nông thôn có cư dân

sinh sống. Cảnh quan của một “Trại giam đặc biệt” của Pháp đối với những chính trị phạm một thời đã thay đổi nhiều. Các địa điểm định canh, định cư của người Xtiêng, Mạ ở vùng Tà Lài được hình thành.

Qua các nguồn tư liệu và nhân chứng lịch sử, tỉnh Đồng Nai đã xác định địa điểm của Nhà tù và cuộc vượt ngục Tà Lài do những đảng viên cộng sản tổ chức năm 1941. Năm 2000, nhân dịp kỷ niệm 110 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh; Ủy ban nhân dân huyện Tân Phú đã xây **Bia ghi dấu Sự kiện vượt nhà ngục Tà Lài** và tôn tạo cảnh quan trên một diện tích 580 m<sup>2</sup>. Địa điểm là một khu đồi có độ cao vừa phải, nằm tả ngạn sông Đồng Nai tại ấp 3 xã Tà Lài.

**Bia ghi dấu Sự kiện vượt nhà ngục Tà Lài** được thiết kế trong một không gian thoáng, cảnh quan khá sinh động. Phía trước có vườn cây xanh và gần đó là khu dân cư sinh sống. Trước Bia có con đường dẫn qua cầu treo Tà Lài đến ấp 4 xã Tà Lài với sự cư trú của hai làng đồng bào Mạ (Tà Lài) và Xtiêng (Bù Cháp). Phía sau Bia là đoạn sông Đồng Nai. Từ vị trí của Bia có thể phóng tầm mắt đến cách đồng Tà Lài và những dãy núi thuộc Vườn Quốc gia Cát Tiên.

Cấu kết kiến trúc của Bia với quy mô vừa phải, hài hòa với không gian công viên được quy hoạch, tôn tạo. Nền bia cao và toàn bộ diện tích bia làm bằng đá hoa cương màu đỏ sẫm. Nội dung toàn bia khắc màu vàng: *“Ngày 27/3/1941 được sự giúp đỡ của đồng bào, tám Đảng viên cộng sản (ông Dương Quang Đông, ông Trần Văn Giàu, ông Trần Văn Kiệt, ông Trương Văn Nhâm, ông Nguyễn Văn Đức, ông Tô Ký, ông Châu Văn Giác) đã vượt ngục về với cách mạng, trở thành những nhân tố, nòng cốt củng cố Xứ ủy Nam Kỳ góp phần quan trọng trong thắng lợi cách mạng giải phóng miền Nam và xây bảo vệ tổ quốc”*.

Trên Bia có phù điêu khắc họa những hình ảnh sinh hoạt, lao động của những người bị giam giữ tại Nhà tù Tà Lài dưới sự cai quản, canh gác của cai ngục, quân lính; hội họp bí mật của đảng viên trao đổi, bàn bạc kế hoạch vượt ngục, quá trình vượt ngục của các đảng viên với sự giúp đỡ của người đồng bào thiếu số khi vượt sông Đồng Nai.

## **5. Kết luận**

Nhà tù Tà Lài và cuộc vượt ngục do các đảng viên cộng sản tổ chức vào năm 1941 là một sự kiện lịch sử quan trọng của phong trào đấu tranh cách mạng Nam Bộ trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc giai đoạn 1930 – 1945. Sự tồn tại của Nhà tù Tà Lài trong một thời đoạn lịch sử và những dấu tích hiện tồn trên xã Tà Lài là bằng chứng hùng hồn tố cáo sự dã man, tàn bạo của chế độ thực dân đối với các dân tộc thuộc địa của Pháp ở Đông Dương. Cùng với các hệ thống nhà tù, trại giam của chính quyền thực dân Pháp ở Việt Nam, di tích Nhà tù Tà Lài là chứng tích tố cáo tội ác của thực dân Pháp và chính quyền tay sai ở Việt Nam.

Địa điểm diễn ra Sự kiện vượt ngục Tà Lài có ý nghĩa quan trọng, phản ánh tinh thần bất khuất, kiên cường, đấu tranh anh dũng và sự năng động, sáng tạo của những người yêu nước, cộng sản. Dầu trong hoàn cảnh khó khăn, chế độ hà khắc của kẻ thù, những người yêu nước, đảng viên cộng sản vẫn kiên trung, không quản ngại gian khổ, hy sinh, biến nhà tù thực dân, đế quốc thành trường học cách mạng, vì sự nghiệp giải phóng dân tộc khỏi ách thôn trị ngoại xâm.

Sự kiện của cuộc vượt ngục Tà Lài do những người đảng viên cộng sản năm 1941 là một sự kiện lịch sử quan trọng trong phong trào đấu tranh cách mạng của nhân dân Nam Bộ dưới sự lãnh đạo của Đảng. Sự kiện này đã đánh dấu cho tinh thần kiên cường, đấu tranh cách mạng bền bỉ của những đảng viên cộng sản. Thành công của cuộc vượt ngục Tà Lài thể hiện sự mưu trí, tài tình và linh hoạt của những chiến sĩ cách mạng. Đó là sự sắp xếp công việc với kế hoạch khoa học, sự hy sinh lớn của những người được tổ chức Đảng phân công ở lại, cùng chia sẻ gánh vác những nhiệm vụ cách mạng giao phó, sự gan dạ của những người tham gia vượt ngục.

Bên cạnh đó là tinh thần cách mạng và công tác dân vận khéo của những người cộng sản trong quá trình bị giam cầm tại nhà tù. Những người cộng sản, đảng viên đã làm tốt công tác dân vận, xây dựng được khối đại đoàn kết dân tộc khi từng bước thu phục, tạo được lòng tin và nhận được sự giúp đỡ của đồng bào dân tộc thiểu số ở miền Đông Nam Bộ trong quá trình bị giam cầm và trong thời gian vượt ngục.

Trước thực tiễn tổn thất lớn của phong trào cách mạng ở Nam Bộ sau cuộc khởi nghĩa vào ngày 23 tháng 11 năm 1940, cuộc vượt ngục Tà Lài phản ánh một tinh thần cách mạng cao độ hướng về cách mạng của những người yêu nước, chiến sĩ, đảng viên cộng sản. Trong tình hình đàn áp và truy bức của kẻ thù, các chiến sĩ cách mạng không ngại gian khổ, hy sinh tìm cách gây dựng lại tổ chức, khôi phục phong trào cách mạng ở Nam Bộ. Các đồng chí trong cuộc vượt ngục Tà Lài thành công đã trở thành nguồn bổ sung quan trọng, kịp thời cho nguồn lực quan trọng trong quá trình lãnh đạo cách mạng trong cuộc nổi dậy giành chính quyền ở Nam Bộ vào tháng Tám năm 1945, góp phần cùng cách mạng cả nước giành thắng lợi to lớn trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc.

**Bia Ghi dấu sự kiện vượt ngục Tà Lài** là một công trình kiến trúc độc đáo, phản ánh truyền thống đấu tranh hào hùng của quân dân Đồng Nai nói riêng, Nam Bộ nói chung dưới sự lãnh đạo của Đảng. Đây là “Địa chỉ Đỏ” góp phần trong việc tuyên truyền, giáo dục về tinh thần yêu nước có ý nghĩa thiết thực đối với mọi người; đặc biệt với thế hệ trẻ trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

### **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Đồng Nai (1997), *Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam tỉnh Đồng Nai 1930 – 1995*, Nxb Đồng Nai.
2. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Định Quán (2006), *Lịch sử Đảng bộ huyện Định Quán (1945 - 2005)*, Nxb Đồng Nai.
3. Hội đồng chỉ đạo biên soạn *Lịch sử Nam Bộ kháng chiến (2010)*. *Lịch sử Nam Bộ kháng chiến (tập I, 1945 - 1954)*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
4. Hội đồng chỉ đạo biên soạn *Lịch sử Đảng bộ miền Đông kháng chiến (2003)*, *Lịch sử Đảng bộ miền Đông Nam Bộ lãnh đạo kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ (1945 - 1975)*, Nxb Chính trị quốc gia.
5. Nhiều tác giả (2001), *Địa chí Đồng Nai (tập I: Tổng quan, tập II: Địa lý, tập III: Lịch sử)*, Nxb Tổng hợp Đồng Nai.
6. Nhiều tác giả (1998), *Biên Hòa – Đồng Nai 300 năm hình thành và phát triển (1698-1998)*. Nxb Đồng Nai.



7. Nhà Bảo tàng Đồng Nai (2001), *Việt Nam – Đồng Nai trăm năm nhìn lại*, Nxb Tổng hợp Đồng Nai.

8. Trần Văn Giàu “Hồi ký 1940 – 1945, phần thứ nhất: Từ ngòi tù Khám Lớn đến vượt ngục Tà Lài” do Nguyễn Ngọc Giao và bạn hữu biên tập, chú thích.

9. Trần Quang Toại , Hồ Sơn Đài , Trần Toàn , Nguyễn Quang Hữu (1991). *Lịch sử Đảng bộ huyện Tân Phú*, Nxb Đồng Nai.

10. Các trang thông tin điện tử:

*<http://phapluattp.vn/>(Loạt bài về giáo sư Trần Văn Giàu: Cuộc chiến cân não ở Tà Lài... của tác giả Anh Kiệt)*

- *<http://www.longan.gov.vn/chinhquyen/sovhtt/> (Bài Bí thư Xứ ủy Nam kỳ Trần Văn Giàu của Hồ Phan Mộng Tuyền)*

- *<http://www.trunghoccholach.com>(Bài Trần Văn Kiệt là ai của Phương Chi).*